TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM X** **TỈNH HÀ T** Số: 15/2018/QĐST-DS	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** *Cẩm X, ngày 30 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1, điều 13; điểm b khoản 1 điều 24; khoản 7 điều 26 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2018/DSST ngày 21 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị C, sinh năm 1957

Nơi cư trú: số nhà 02, ngõ 84, đường Hà Huy T, TP. Hà T, tỉnh Hà T

- Bị đơn: Chị Trần Thị Th, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Tổ dân phố 13, thị trấn Cẩm X, huyện Cẩm X, Hà T

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Trần Thị Th có trách nhiệm trả cho chị Phan Thị C số tiền 250.000.000đ (Hai trăm năm mươi triệu đồng) tiền gốc và tiền lãi kể từ ngày ra quyết định.

Về án phí: Chị Trần Thị Th có nghĩa vụ nộp 6.250.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng tại hồ sơ chị Trần Thị Th có đơn xin miễn giảm án phí dân sự sơ thẩm vì bản thân chị Th hiện tại hoàn cảnh kinh tế khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận nên chấp nhận giảm 50% tiền án phí dân sự sơ thẩm cho chị Th. Nay chị Th còn phải nộp 3.125.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho chị Phan Thị C 1.000.000đ tiền tạm ứng án phí mà chị C đã nộp theo biên lai thu tiền số số 0000695 ngày 21 tháng 9 năm 2018 tại Chi cục thi hành án huyện Cẩm X.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không

bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn thi hành án đối với khoản tiền 250.000.000đ (Hai trăm năm mươi triệu đồng) cho đến khi thi hành án xong. Nếu người phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng người phải thi hành án phải chịu tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo lãi suất cơ bản Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà T;
- VKSND huyện CX;
- Chi Cục T.H.ADS huyện CX;
- Các đương sự;
- Lưu HS, án văn.

THẨM PHÁN

Trần Thị MT